

Bản án số: 281/2024/HSST

Ngày: 20/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Bình

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà My - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Ông Trương Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/2024/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H, giới tính : Nam, sinh ngày 06/04/1996 tại Thái Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh T; Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 1173/2B tỉnh lộ 43 phường B, thành phố T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu Đ và bà Vũ Thị T; Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 26/09/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Xuân - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh **Nguyễn Doãn H**, sinh năm 1998; Địa chỉ: Phòng 611, Toà nhà Đại Kim Buiding, phố Trần Hoà, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H làm nghề sửa chữa điện thoại di động cùng với anh Trần Xuân Đ tại địa chỉ số 1A6 phố Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh

Xuân, TP Hà Nội. H có khách hàng là anh Nguyễn Doãn H làm nghề mua bán điện thoại Iphone cũ. Ngày 29/01/2021, anh H gọi điện thoại cho H vào số điện thoại 0968337063 đề nhờ H sửa điện thoại. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh H đưa cho nhân viên là anh Hoàng Văn G 01 hộp bìa cát tông bên trong có 15 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xsmax 256Gb, mỗi chiếc điện thoại được đựng trong 01 túi chống sốc giao cho H để sửa chữa. Sau khi nhận hàng và kiểm tra, H đã gọi điện cho anh H và xác nhận đã nhận đủ 15 chiếc điện thoại Iphone XSmax 256Gb mà anh H bảo anh G mang đến. Ngày 30/01/2021, anh H tiếp tục gửi thêm cho H 05 chiếc điện thoại Iphone Xsmax 256Gb để sửa chữa. Sau khi kiểm tra và nhận điện thoại xong, H giao lại cho anh G 04 chiếc điện thoại Iphone Xsmax 256Gb trong tổng số 15 chiếc điện thoại Iphone Xsmax 256Gb mà H nhận của anh H vào ngày 29/1/2021 để anh G mang về cho anh H. Đồng thời, H nói với anh G là 16 chiếc điện thoại Iphone Xsmax còn lại H sẽ giao lại hết cho anh H vào ngày 31/01/2021. Sau đó, do đang nợ tiền, không có tiền để trả nợ nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt 16 chiếc điện thoại Iphone Xsmax 256Gb mà anh H giao cho H sửa chữa để mang đi bán lấy tiền trả nợ. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 31/01/2021, H tắt máy điện thoại di động và cầm toàn bộ 16 chiếc điện thoại anh H đã giao để bỏ trốn. Khi mang điện thoại đi, H nhờ anh Nguyễn Mạnh Đ là nhân viên học việc của anh Đ để mở cửa cho H đi, H nói dối với Đ là mang điện thoại đi trả cho anh H. H bắt xe ôm đến bến xe Gia Lâm mua vé bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi vào thành phố Hồ Chí Minh, H mang 10 chiếc điện thoại di động Iphone Xsmax 256Gb đi bán cho nhiều cửa hàng điện thoại trong thành phố Hồ Chí Minh (hiện H không nhớ địa điểm của các cửa hàng này) được số tiền 80.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với 06 chiếc điện thoại còn lại, ngày 04/02/2021, H gửi xe khách cho anh Đ để nhờ anh Đ trả lại cho anh H. Sau đó, H tiếp tục bỏ trốn vào các tỉnh phía nam gồm: Đồng Nai, Long An, Bến Tre, Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 156 ngày 26 tháng 03 năm 2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội kết luận:

“06 Iphone XSMax 256GB, 03 cái màu đen, 03 cái màu vàng có IMEI: 357262092497234; IMEI: 35727609 2090641; IMEI: 357270091695518; IMEI: 35727509 233054; IMEI: 357271093553374; IMEI: 357265091739753 đã qua sử dụng trị giá thời điểm tháng 02/2021 là 54.000.000 đồng”;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 260 ngày 04 tháng 06 năm 2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội kết luận:

“10 Iphone XsMax 256GB đã qua sử dụng, điện thoại chưa thu hồi được trị giá thời điểm tháng 02/2021 là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng)”.

Tổng trị giá của 16 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax 256Gb mà H chiếm đoạt là 144.000.000 đồng.

Ngày 24/9/2024, H bị Công an phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 26/04/2021, Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân đã trao trả lại 06 chiếc điện thoại thu giữ được cho anh Nguyễn Doãn H. Anh Nguyễn Doãn H đã nhận lại tài sản và được gia đình bị cáo bồi thường giá trị 10 chiếc điện thoại không thu hồi được. Anh H không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 274/CT-VKSTX ngày 28 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Nguyễn Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Văn H từ 42 đến 48 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường giá trị tài sản không thu hồi được, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét; Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo Zero 6 màu đen, Số IMEI1: 869904054963296; số IMEI2: 869904054963288 lắp sim thuê bao số: 0973466601

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện

kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 30/01/2024, tại địa chỉ số 1A6, phố Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn H sau khi nhận 16 chiếc điện thoại Iphone XsMax 256GB có tổng giá trị 144.000.000 đồng của anh Nguyễn Doãn H để sửa chữa, đã bỏ trốn để chiếm đoạt, không trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Đối chiếu quy định của pháp luật, Nguyễn Văn H đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Cùng làm việc với H địa chỉ 1A6, phố Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội có anh Trần Xuân Đ, quá trình điều tra, xác định được anh Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm, trong đó có tội xâm phạm sở hữu, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại giá trị tài sản không thu hồi được, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và giá trị tài sản bị thiệt hại, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét

[7]. Về vật chứng: Khi bắt giữ bị cáo, cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo Zero 6 màu đen, Số IMEI1: 869904054963296; số IMEI2: 869904054963288 lắp sim thuê bao số: 0973466601. Xét đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Nguyễn Văn H 48 (*bốn mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/09/2024

[2]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về vật chứng, *hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/12/2024*: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo Zero 6 màu đen, Số IMEI1: 869904054963296; số IMEI2: 869904054963288 lắp sim thuê bao số: 0973466601

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án sơ thẩm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội

- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Diệu Thúy